

Số: 26/2021/QĐST-DS

Ứng Hoà, ngày 28 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 53/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* **Nguyên đơn:** Ngân hàng X (P)

Địa chỉ trụ sở: Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà M, số 229 T, phường N quận Đ, TP. Hà Nội

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Quang Đ1 - chủ tịch HĐQT

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Phạm Đức A, ông Đinh Thanh G-Đều là cán bộ P

(Theo Quyết định ủy quyền số 75/2020/QĐ-CTHĐQT ngày 17/3/2020 của Chủ tịch HĐQT P về việc ủy quyền khởi kiện cho giám đốc chi nhánh và Giấy ủy quyền số 318/2021/UQ-GĐCNTL ngày 31 tháng 8 năm 2021)

\* **Bị đơn:** + Ông Lê Hoàng H – sinh năm 1971

+ Bà Nguyễn Thị H1 – sinh năm 1975

Đều có HKTT: Thôn Bật Ngõ, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về xác nhận nợ:**

Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex ( gọi tắt là P) và ông Lê Hoàng H, bà Nguyễn Thị H1 xác ngày 10/5/2017, vợ chồng ông H, bà H1 có ký kết Hợp đồng tín dụng số 0039.764/2017/HĐTD-CN/P TL với P – chi nhánh Thăng Long để vay số tiền 900.000.000đ. Sau đó P đã giải ngân cho ông H, bà

H1 số tiền là 900.000.000đ theo Khế ước nhận nợ số: 0039.764/2017/KUNN-CN/P TL ngày 15/5/2017.

Nay ông H, bà H1 xác nhận hiện còn nợ P số tiền tạm tính đến ngày 20/12/2021 cụ thể là: 1.340.316.495 đồng (*Một tỷ ba trăm bốn mươi triệu ba trăm mười sáu nghìn bốn trăm chín mươi lăm đồng*), trong đó nợ gốc : 845.098.976 đồng; nợ lãi trong hạn: 329.387.452 đồng; nợ lãi quá hạn: 165.830.067 đồng.

**2.2. Các bên thống nhất thỏa thuận về thời hạn và phương thức thanh toán, cụ thể:**

P và ông H, bà H1 thỏa thuận thống nhất: ông H, bà H1 pH có trách nhiệm thanh toán cho P làm 03 kỳ, các kỳ thanh toán cụ thể như sau:

- Kỳ 1: Đến ngày 28/01/2022, ông H, bà H1 pH có trách nhiệm thanh toán cho P 100.000.000đ tiền nợ gốc;

- Kỳ 2: Đến ngày 28/02/2022, ông H, bà H1 pH có trách nhiệm thanh toán cho P 100.000.000đ tiền nợ gốc;

- Kỳ 3: Đến ngày 28/3/2022, ông H, bà H1 pH có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại, tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn là 1.140.316.495 đồng và tiền nợ lãi tiếp tục phát sinh trên số dư nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 21/12/2021 theo theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0039.764/2017/HĐTD-CN/P TL ngày 10/5/2017 (Có sự điều chỉnh tăng, giảm theo từng thời kỳ của P) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Toàn bộ số tiền ông H, bà H1 thanh toán, P thu vào nợ gốc trước.

Trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì P có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho P, tài sản bảo đảm là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 388, tờ bản đồ số 19 diện tích 315,2m<sup>2</sup> thôn Vũ Nội, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội, Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 840889, sổ vào sổ cấp GCN: CS-UH 01092 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 18/02/2017 mang tên ông Lê Thanh Bình. Ngày 14/4/2017 được đính chính mang tên ông Lê Hoàng H. Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 000982/2017/HĐTC, Quyền số: 03TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/5/2017 tại Văn phòng công chứng Hùng Vương, TP Hà Nội. Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 383 ngày 15/5/2017 tại văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – chi nhánh huyện Ứng Hòa.

Trường hợp số tiền sau khi phát mại tài sản không đủ trả nợ thì bị đơn có nghĩa vụ tiếp tục trả P cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ. Nếu

phát mại tài sản thế chấp giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch pH trả lại cho chủ sở hữu tài sản.

**2.3. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

Ghi nhận sự thỏa thuận của P và ông Lê Hoàng H, bà Nguyễn Thị H1 về án phí dân sự sơ thẩm. Ông H, bà H1 tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự; có đơn xin giảm án phí, chính quyền địa phương xác nhận được Tòa chấp nhận.

Buộc ông Lê Hoàng H, bà Nguyễn Thị H1 pH nộp là 19.579.000 (*Mười chín triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn đồng*) tiền án phí dân sự .

Hoàn trả cho Ngân hàng X số tiền 25.500.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0057211 ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa.

**3.** Tr-ờng hợp quyết định đ-ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhân:**

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục T.H.A DS huyện Ứng Hoà;
- Các đ-ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Bích Hằng**